TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 28-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cái Nước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mãy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Âu Văn Kh (Âu Tuấn Kh); Sinh năm: 1971; Nơi sinh: Huyện V, tỉnh B; Nơi ĐKTT: Ấp C, xã L, huyện V, tỉnh B; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Âu Văn Th, sinh năm 1924 (Đã chết), con bà Nguyễn Thị Kỳ H, sinh năm 1928 (Đã chết); Anh chị em ruột: Có 10 người, lớn nhất sinh năm 1951, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (Đã ly hôn); Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1996 bị Công an huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Minh Hải ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi đánh bạc ăn tiền (Đã chấp hành xong), năm 2019 bị Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi tham gia cá cược (Đá gà) ăn tiền trái phép (Đã chấp hành xong). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Ông Trần Văn Th - Sinh năm 1986 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Trần Thanh C - Sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 14 tháng 3 năm 2021, Âu Văn Kh ở ấp C, xã L, huyện V, tỉnh B điều khiển xe ô tô tải biển số kiểm soát 94C-022.79 chở tôm nguyên liệu của ông D thuê Kh chở từ huyện Đ, tỉnh B đến giao cho Công ty chế biến thủy sản C ở ấp Ph, xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau. Khi Kh điều khiển xe vào vị trí để xuống hàng trong sân Công ty thì lúc này có anh Trần Văn Th là công nhân của Công ty đứng phía sau để ra hiệu cho Kh lùi xe. Do lùi xe hơi nhanh và không chú ý nơi anh Th đứng nên đuôi xe ép sát vào cánh cửa rào bằng sắt làm cho anh Th bị kẹt giữa thùng xe tải và cánh cửa rào, do lực ép quá mạnh dẫn đến anh Th tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 84/GĐPY-PC09 ngày 21 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, xác định nguyên nhân chết của anh Trần Văn Th:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Kết mạc mắt nhợt nhạt.
- Khoang ngực trái chứa khoảng 1500ml máu cục và máu loãng.
- Vùng lưng phải mãng trầy xước da bầm tụ máu.
- Bầm tụ máu dưới da cơ xương sườn II trái.
- Khoang ngực trái chứa khoảng 1500ml máu cục và máu loãng.
- Dập thủng nhu mô phổi trái.
- Khoang tim chứa khoảng 1000ml máu cục và máu loãng.
- Thủng cung động mạch chủ.

Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do chấn thương ngực kín, thủng tim, phổi trái.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 01 xe ô tô tải biển số kiểm soát 94C-022.79 do Âu Văn Kh là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Âu Văn Kh đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), hiện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin bãi nại giảm tội cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố Âu Văn Kh về tội " *Vô ý làm chết người*" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Âu Văn Kh phạm tội " *Vô ý làm chết người*" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Âu Văn Kh từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Âu Văn Kh đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), hiện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin bãi nại giảm tội cho bị cáo nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô tải biển số kiểm soát 94C-022.79 sau khi thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo được về làm việc trả nợ và lo cho con của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Trần Thanh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của ông Trần Thanh C không làm ảnh hưởng đến việc

xét xử của vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông C theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước mô tả và truy tố bị cáo là không oan cho bị cáo. Xét thấy, lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và diễn biến trước, trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 14 tháng 3 năm 2021 trong lúc Âu Văn Kh điều khiển xe vào vị trí xuống tôm nguyên liệu ở khu vực sân của Công ty chế biến thủy sản C ở ấp Ph, xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau, lúc này anh Trần Văn Th là công nhân của Công ty đứng phía sau để ra hiệu cho Kh lùi xe, do lùi xe hơi nhanh và không chú ý nơi anh Th nên đuôi xe ép sát vào cánh cửa rào bằng sắt, đồng thời làm cho anh Th kẹt giữa thùng xe tải và cánh cửa rào bằng sắt, dẫn đến tử vong, nguyên nhân tử vong do sốc mất máu cấp, chấn thương ngực kín, thủng tim, phổi trái. Hành vi của bị cáo Âu Văn Kh đã phạm vào tội "*Vô ý làm chết người*" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo Âu Văn Kh theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm do bị cáo Âu Văn Kh thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Trước, trong và sau khi phạm tội, bị cáo hoạt động, nhận thức bình thường, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, tuy nhiên có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân chưa tốt: Năm 1996 bị Công an huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Minh Hải ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi đánh bạc ăn tiền (Đã chấp hành xong), năm 2019 bị Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi tham gia cá cược (Đá gà) ăn tiền trái phép (Đã chấp hành xong).

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử

nhận thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nhân thân chưa tốt. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình, còn phải nuôi con đang tuổi ăn học; gia đình người bị hại có đơn xin bãi nại giảm tội cho bị cáo; đây là các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được áp dụng đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo là người lao động, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, ổn định; việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không gây nguy hiểm, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo; như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước về việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện chính sách pháp luật khoan hồng, giáo dục, cải tạo hơn là trừng trị của Nhà nước ta đối với người phạm tội.

[5] Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, phải nuôi con trong tuổi ăn học và còn phải trả nợ đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại mà bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Âu Văn Kh đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), hiện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin bãi nại giảm tội cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô tải biển số kiểm soát 94C-022.79 sau khi thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 36, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 135, Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Âu Văn Kh phạm tội "Vô ý làm chết người".

Xử phạt: Bị cáo Âu Văn Kh 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh B nhận được quyết định thi hành án và bản án có hiệu lực pháp luật. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Âu Văn Kh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Trần Thanh C vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- CAND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền